

**DANH SÁCH TỔNG HỢP GÓP VỐN  
CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÁC CÔNG TY**

| STT        | Tên Doanh Nghiệp                                                           | Năm<br>nhận<br>góp<br>vốn | Vốn điều lệ            | Tại ngày 30/6/2016 |                        |
|------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------|--------------------|------------------------|
|            |                                                                            |                           |                        | Tỷ lệ<br>(%)       | Giá trị                |
| <b>I</b>   | <b>Công ty Mẹ - Tổng công ty</b>                                           |                           |                        |                    |                        |
| <b>1</b>   | <b>Các phòng ban chức năng</b>                                             |                           |                        |                    |                        |
|            | Văn phòng                                                                  |                           |                        |                    |                        |
|            | Phòng Quản trị nhân sự                                                     |                           |                        |                    |                        |
|            | Trung tâm nghiên cứu phát triển                                            |                           |                        |                    |                        |
|            | Ban Đầu tư                                                                 |                           |                        |                    |                        |
|            | Ban Tài chính kế toán và Kiểm toán                                         |                           |                        |                    |                        |
|            | Ban Đối ngoại                                                              |                           |                        |                    |                        |
|            | Ban Thương hiệu – Marketing                                                |                           |                        |                    |                        |
|            | Ban Pháp lý hợp đồng                                                       |                           |                        |                    |                        |
|            | Bộ phận Thư ký tổng hợp                                                    |                           |                        |                    |                        |
|            | Trung tâm Thiết kế tạo mẫu                                                 |                           |                        |                    |                        |
| <b>2</b>   | <b>Các đơn vị trực thuộc Công ty Mẹ - TCT</b>                              |                           |                        |                    |                        |
|            | Chi nhánh TCT - Trung tâm XNK Phía Bắc                                     |                           |                        |                    |                        |
|            | Chi nhánh TCT - Trung tâm CB Hàng Xuất khẩu                                |                           |                        |                    |                        |
|            | Chi nhánh TCT tại Hưng Yên                                                 |                           |                        |                    |                        |
|            | Chi nhánh TCT tại Thành phố Hồ Chí Minh                                    |                           |                        |                    |                        |
|            | Chi nhánh TCT tại Đồng Tháp                                                |                           |                        |                    |                        |
|            | Chi nhánh TCT tại Bình Dương                                               |                           |                        |                    |                        |
|            | Công ty Siêu thị Hà Nội                                                    |                           |                        |                    |                        |
|            | Trung tâm Kinh doanh hàng Miễn Thuế                                        |                           |                        |                    |                        |
|            | Trung tâm Kinh doanh Chợ Thượng Đình                                       |                           |                        |                    |                        |
|            | Trung tâm Kinh doanh Chợ Đầu mối Bắc Thăng Long                            |                           |                        |                    |                        |
|            | Trung tâm Kinh doanh Chợ Đầu mối Phía Nam                                  |                           |                        |                    |                        |
|            | Nhà máy Mỹ Hapro                                                           |                           |                        |                    |                        |
| <b>II</b>  | <b>Đầu tư vào các Công ty con</b>                                          |                           | <b>392,000,000,000</b> |                    | <b>213,002,500,000</b> |
| 1          | Công ty Cổ phần Thủy Tạ                                                    | 2006                      | 30,000,000,000         | 51.25              | 15,373,500,000         |
| 2          | Công ty CP ĐTTM & Dịch vụ Chợ Bưởi                                         | 2007                      | 32,000,000,000         | 62.00              | 19,840,000,000         |
| 3          | Công ty CP Gốm Chu Đậu                                                     | 2010                      | 20,000,000,000         | 51                 | 10,200,000,000         |
| 4          | Công ty CP Thực phẩm Hà Nội                                                | 2015                      | 145,000,000,000        | 51.567             | 74,772,000,000         |
| 5          | Công ty CP thương mại DV Tràng Thi                                         | 2015                      | 135,000,000,000        | 53.33              | 72,002,000,000         |
| 6          | Công ty Cổ phần Đầu tư TM Hapro Đà Nẵng                                    | 2011                      | 20,000,000,000         | 78.575             | 15,715,000,000         |
| 7          | Công ty CP Sự kiện ẩm thực Hapro                                           | 2009                      | 10,000,000,000         | 51.00              | 5,100,000,000          |
| <b>III</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>                                         |                           | <b>685,320,228,300</b> |                    | <b>217,558,374,150</b> |
| 1          | Công ty Cổ phần Vang Thăng Long                                            | 2003                      | 27,000,000,000         | 40.00              | 10,799,550,000         |
| 2          | Công ty Cổ phần TM Đầu tư Long Biên                                        | 2005                      | 10,905,000,000         | 30.93              | 3,373,000,000          |
| 3          | Công ty CP Thương mại DV Thời Trang Hà Nội                                 | 2015                      | 100,000,000,000        | 49.028             | 49,028,000,000         |
| 4          | Cty CP Liên hiệp XNK&ĐT Hà Nội                                             | 2015                      | 200,000,000,000        | 20.15              | 40,297,000,000         |
| 5          | Công ty CP DV XNK Nông sản Hà Nội                                          | 2015                      | 40,000,000,000         | 42.375             | 16,950,000,000         |
| 6          | Công ty Cổ phần Rượu Hapro                                                 | 2007                      | 40,000,000,000         | 45.00              | 18,000,000,000         |
| 7          | Công ty Cổ phần TMMN và DL thương nhân Hapro                               | 2007                      | 15,000,000,000         | 35.00              | 5,250,000,000          |
| 8          | Công ty Cổ phần Phát triển TM HN                                           | 2005                      | 24,800,000,000         | 31.19              | 7,736,000,000          |
| 9          | Công ty Cổ phần SXKD Gia súc Gia cầm                                       | 2007                      | 47,250,000,000         | 42.33              | 20,000,005,440         |
| 10         | Công ty CP ĐT phát triển hạ tầng thương mại Hà Nội                         | 2011                      | 40,000,000,000         | 30.56              | 12,225,242,550         |
| 11         | Công ty CP phát triển siêu thị HN                                          | 2011                      | 50,000,000,000         | 22.37              | 11,186,230,326         |
| 12         | Công ty cổ phần phân phối Hapro                                            | 2010                      | 10,000,000,000         | 25.50              | 2,550,000,000          |
| 13         | Công ty CP thông tin Hapro                                                 | 2011                      | 10,000,000,000         | 26.77              | 2,677,396,334          |
| 14         | Công ty CP sản xuất chế biến XNK Điều Hapro Bình Phước                     | 2015                      | 50,000,000,000         | 20                 | 10,000,000,000         |
| 15         | Công ty cổ phần siêu thị VHSC Việt Nam                                     | 2015                      | 18,365,228,300         | 39.00              | 7,085,949,500          |
| 16         | Công ty cổ phần nội thất sinh thái Hapro                                   | 2009                      | 2,000,000,000          | 20.00              | 400,000,000            |
| <b>IV</b>  | <b>Các công ty thành viên tự nguyện liên kết, không có vốn góp của TCT</b> |                           |                        |                    |                        |

| STT | Tên Doanh Nghiệp                             | Năm<br>nhận<br>góp<br>vốn | Vốn điều lệ              | Tại ngày 30/6/2016 |                        |
|-----|----------------------------------------------|---------------------------|--------------------------|--------------------|------------------------|
|     |                                              |                           |                          | Tỷ lệ<br>(%)       | Giá trị                |
| 1   | Cty CP Sản xuất hàng gia dụng Hapro Simex SG |                           |                          |                    |                        |
| 2   | Công ty CP Điều Việt Hà                      |                           |                          |                    |                        |
| 3   | Cty CP TMDV Năm Ngôi sao V-Stars             |                           |                          |                    |                        |
| 4   | Cty CP TM&ĐT Hà Nội (TIC)                    |                           |                          |                    |                        |
| 5   | Cty CP Vật liệu xây dựng Hà Nội              |                           |                          |                    |                        |
| 6   | Cty CP XNK Nam Hà Nội (Simex)                |                           |                          |                    |                        |
| 7   | Cty CP TM-DV Tổng hợp Hà Nội (Servico)       |                           |                          |                    |                        |
| 8   | Cty CP Thương mại Dịch vụ Nghĩa Đô           |                           |                          |                    |                        |
|     | <b>Tổng cộng</b>                             | `                         | <b>1,077,320,228,300</b> |                    | <b>430,560,874,150</b> |